

PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG QUAN SÁT ĐỂ NÂNG CAO KHẢ NĂNG SỬ DỤNG TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC NĂM THỨ NHẤT TẠI HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

**Tống Hưng Tâm¹⁺,
Nguyễn Hưng Bình²**

¹Học viện Chính sách và Phát triển; ²Tổ chức Giáo dục UTOPIA
+Tác giả liên hệ • Email: thtam@apd.edu.vn

Article history

Received: 16/11/2021

Accepted: 10/12/2021

Published: 20/12/2021

Keywords

Fifth skill, viewing skills,
ability to use English, college
student

ABSTRACT

Viewing in language perception is the fifth macro skill that deals with perceiving, examining, interpreting, and constructing meaning from visual images. It plays an important role to improve understanding of printed and non-print materials with the English language teaching process as learners approach multimedia. Nature of viewing skills is to improve the ability to use language in induction and interpretation for language acquisition and application in real situations to make learning more meaningful and enjoyable. Studies in Vietnam and abroad have confirmed that using and maintaining the 5th skill (viewing skills) in developing students' English ability will help to synthesize, analyze and reflect language quickly. English study is logically formed in the direction of real communication. Students have the ability to generate quick ideas in a limited time depending on the context with multi-dimensional thinking.

1. Mở đầu

Ngôn ngữ là một hệ thống các kí hiệu cho phép mọi người giao tiếp hoặc tương tác. Học ngoại ngữ - tiếng Anh là thực hành bằng giọng nói và chữ viết, cử chỉ và ngôn ngữ cơ thể. Thực hành ngôn ngữ thông qua 4 kĩ năng (KN) cơ bản: nghe, nói, đọc và viết luôn được chú trọng. Trong quá trình giảng dạy và học tiếng Anh, giảng viên và sinh viên (SV) sẽ cần phải giải quyết từng KN này. Bất cứ lúc nào có thể, cần sử dụng các hoạt động tích hợp cả 4 KN vì mỗi KN này sẽ hỗ trợ hoặc củng cố cho KN kia. Tuy nhiên, sử dụng KN thứ 5 - kĩ năng quan sát (KNQS - Viewing skill) giúp cho khả năng tương tác và giao tiếp tiếng Anh đạt hiệu quả hơn vẫn đang là khái niệm khá mới mẻ với nhiều giảng viên và SV (Yvonne, 2005).

Bản chất của KN thứ 5 là ứng dụng KNQS trong quá trình học tập để nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh, giúp SV tri nhận ngôn ngữ học thuật một cách hệ thống, khoa học; cũng như có tính tương tác cao nhằm mang lại kết quả tối ưu cho quá trình giao tiếp. SV phát triển một cách tích cực vốn từ vựng, ngữ pháp thông qua việc thụ đắc ngôn ngữ và ứng dụng trong các tình huống thực làm cho việc học có ý nghĩa và thú vị hơn.

KN thứ 5 đã khẳng định vai trò quan trọng trong việc phát triển, ứng dụng và duy trì khả năng sử dụng tiếng Anh của SV, giúp cho việc tổng hợp, phân tích và phân xạ ngôn ngữ nhanh, tiếng Anh được hình thành một cách logic theo đường hướng giao tiếp thực.

Theo Mari (2017), KNQS trong dạy và học ngôn ngữ là cách nhìn nhận hiện tượng, sự vật khi thụ đắc ngôn ngữ một cách chi tiết, có phân tích và phục vụ cho mục đích rõ ràng. Khác với bản năng quan sát thông thường, KNQS trong quá trình dạy và học ngôn ngữ không nhìn mọi thứ một cách ngẫu nhiên mà quan sát có chủ đích, nhận ra bản chất vấn đề rồi ghi nhớ, xâu chuỗi những điều liên quan đến nội dung ngôn ngữ được truyền tải để vận dụng giải quyết vấn đề một cách tối ưu và nhanh chóng; đưa ra những phương pháp, ý tưởng thích hợp cho hoạt động tiếp theo. Sử dụng KNQS để tiếp thu ngôn ngữ đa chiều và mang tính ứng dụng cao trong ngữ cảnh cụ thể. KNQS giúp việc học tiếng Anh mang tính thực tiễn cao thông qua một cuộc thảo luận sôi nổi, nhớ lại các sự kiện, định danh khái niệm và mô tả những gì người học nhìn thấy trong văn bản, nghe hội thoại.

Người học xem văn bản trực quan để hiểu thông điệp bằng cách tìm kiếm và kiểm tra sự hiểu biết, bằng cách kết nối, đưa ra và xác nhận các dự đoán và suy luận, giải thích và tóm tắt, tạm dừng và xem xét, phân tích và đánh giá để nắm được bản chất của ngôn ngữ và sử dụng phù hợp theo ngữ cảnh. Trong quá trình dạy và học, nội dung bài giảng được thiết kế dựa trên quan điểm rằng người học trong “thời đại tri thức” phải “chuẩn bị để cạnh tranh trong nền kinh tế toàn cầu, hiểu và vận hành các hệ thống thông tin và liên lạc phức tạp, đồng thời áp dụng các KN tư duy ở cấp độ cao hơn để đưa ra quyết định và giải quyết vấn đề” (William, 2013).

Sự tích hợp của nhiều KN trong dạy và học tiếng Anh với sự phát triển của công nghệ đa phương tiện giúp việc hướng dẫn SV lựa chọn, xác nhận và giải thích những hình ảnh trực quan để hoàn thành những nhiệm vụ học tập đạt kết quả tốt hơn là mục tiêu của chương trình dạy và học tiếng Anh hệ đại học.

Với phương pháp tổng hợp, tác giả đã thu thập và phân tích các nghiên cứu của các học giả để làm rõ bản chất của KNQS trong dạy và học tiếng Anh hệ đại học trong và ngoài nước. Ngoài ra, việc ứng dụng KNQS trong dạy và học tiếng Anh tại Học viện Chính sách và Phát triển cũng được tiến hành, thông qua kết quả nghiên cứu để có được những cơ sở lí luận trong việc tái khẳng định tầm quan trọng khi ứng dụng KNQS trong dạy và học tiếng Anh cho SV hệ đại học.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Tổng quan các nghiên cứu về kĩ năng quan sát trong dạy và học tiếng Anh

Theo Kathi và Connie (2007), quan sát là một hoạt động của trí tuệ và diễn ra theo một quá trình. Quan sát hỗ trợ cho khả năng nghe khi tiếp nhận thông tin từ bên ngoài. Quan sát chính xác và nhạy bén giúp phát triển khả năng phân xạ thông qua giao tiếp tương tác, do đó quan sát là một KN có thể rèn luyện để phát triển. Nghiên cứu cũng khẳng định, bên cạnh các KN nghe, nói, đọc và viết, KNQS là sự kết nối đòi hỏi sự chú ý đến sự kiện, mối quan hệ, suy luận, qua đó phân tích và có phản ứng giao tiếp thích hợp giúp SV sử dụng từ vựng linh hoạt nhằm nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh trong và ngoài lớp học một cách hiệu quả khi đọc hay trả lời văn bản.

Troseth và cộng sự (2017) khẳng định KNQS là khả năng xây dựng hình ảnh hiệu quả để truyền đạt ý tưởng cho người khác thông qua lời nói. Khả năng diễn giải ý nghĩa của hình ảnh trực quan và âm thanh kết hợp với các KN và chiến lược quan sát, phân tích, phát ngôn và đưa quan điểm theo cách hiểu của người nghe đi kèm với ngôn ngữ nói. Khi sử dụng KNQS trong học tiếng Anh, người học kết nối ý nghĩa trong các thông điệp với kiến thức và kinh nghiệm sẵn có; xem xét các vấn đề thực dụng liên quan đến hình ảnh như đoạn phim quảng cáo, bìa sách, đồ họa vi tính hay tranh vẽ, vận dụng kiến thức tiếng Anh đã học để duy trì hội thoại một cách mạch lạc hơn hay thể hiện trong các đoạn văn đầy màu sắc ngôn ngữ.

Theo Melisa (2011), trong xu thế hội nhập toàn cầu, có nhiều đường hướng giảng dạy tiếng Anh tiếp tục được nghiên cứu, ứng dụng và mở rộng nhằm mục đích giao tiếp hiệu quả. Việc quan sát và trình bày trực quan là một phần trong ý thức phát triển của ngôn ngữ khi người dạy và người học thu thập và chia sẻ thông tin để thực hành KN nói. Người dạy và người học đã mở rộng, ứng dụng sức mạnh của các văn bản in và không in khi xây dựng ý nghĩa thông qua việc tạo và xem các văn bản không in được thay thế bằng âm thanh, hình ảnh, các ấn phẩm để nâng cao nhận thức của việc thực hành KN nói tiếng Anh trôi chảy, có ngữ âm, ngữ điệu gần với người bản ngữ. Melisa (2011) cũng khẳng định quan sát là một quá trình hỗ trợ khả năng nghe, nói, đọc để phân tích và dùng lời nói để diễn giải ngôn ngữ tích hợp. Khả năng diễn giải các hình ảnh trực quan kết nối trong video, chương trình máy tính và trang web để xác định điều gì đi kèm với dữ liệu thời tiết, thông báo về nội dung của lễ hội, yêu cầu thực hiện của sự kiện,... thông qua chữ in hoặc nói. Điều đó được hiểu và diễn giải thông qua các thông điệp hình ảnh, ý nghĩa (biểu diễn trực quan) giúp phân tích và sử dụng thông tin trong quá trình luyện KN nói hoặc viết một cách tường minh.

Trong nghiên cứu của mình ở Trường Đại học Liceo De Cagayan tại Philippines, Ignatius (2012) đã tiến hành nghiên cứu “*Áp dụng KNQS trong quá trình dạy và học ngôn ngữ để nâng cao khả năng giao tiếp với các SV năm thứ hai*” trong 4 tháng. Dựa vào phiếu điều tra với kết quả kiểm tra trước và sau khi thực hành KNQS trong lớp học, nghiên cứu cho thấy SV đã có sự tiến bộ trong thực hành ngôn ngữ. Ignatius cũng khẳng định KNQS là quá trình hỗ trợ lời nói và sử dụng ngôn ngữ thông qua khả năng quan sát và tổng hợp giúp cho việc dạy và học ngôn ngữ giao tiếp hiệu quả hơn. Người học có thể đưa ra quan điểm một cách trực quan nhất bằng cách “đọc” hay quan sát các hình ảnh, âm thanh, sơ đồ, bảng biểu, bản đồ và biểu đồ để đưa ra nội dung cần thiết trong một khoảng thời gian hạn định mang tính hiệu quả cao. Người học hiểu và diễn giải nội dung ngôn ngữ thông qua quan sát, phân tích và tổng hợp một cách logic. Điều đó chứng tỏ KNQS đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao khả năng học ngôn ngữ và sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp.

Yvonne (2005) đã tiến hành nghiên cứu về “*Các KN nghe, nói và quan sát*” với 5 lớp học trong 2 năm và đã xây dựng chương trình dạy tương ứng cho SV sau khi tiến hành khảo sát, điều tra và thực hiện các bài kiểm tra trước, trong và sau khi ứng dụng các KN trong quá trình giảng dạy. Kết quả nghiên cứu chỉ ra sự tương tác của quan sát được diễn tả thông qua âm điệu, trạng thái và các tín hiệu cảm xúc đã giúp cho hội thoại thành công và khả năng giao tiếp được nâng cao. Việc kết hợp giao tiếp có lời (âm điệu lời nói) và những thông điệp giao tiếp không lời (ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ trong ngữ cảnh) đã ảnh hưởng trực tiếp đến nội dung ngôn ngữ mà người nói muốn truyền tải giúp người nghe xác định đúng và đáp lại phù hợp. Để phát triển KN nghe và nói, sử dụng KNQS với ứng dụng thủ thuật

lan truyền để thuyết phục thường được sử dụng trên các phương tiện truyền thông để nhận ra thông tin bị hiểu sai và chưa đúng ngữ cảnh.

Trong nghiên cứu của mình, Eades (2015) đã đề cập, nếu có một KN để việc dạy và học tiếng Anh hiệu quả thì đó chính là KNQS, việc phân tích tình huống, đưa ra giả thiết để giải thích và tích hợp nó một cách nhanh chóng giúp việc thụ đắc tiếng Anh một cách hiệu quả trong những tình huống giao tiếp thực. Tiềm ẩn trong mỗi cá nhân luôn tồn tại những KN này và làm thế nào để khai thác nó giúp việc tiếp cận ngôn ngữ một cách nhanh hơn và thực hành nhiều hơn còn tùy thuộc vào điều kiện dạy, học và sử dụng ngôn ngữ, đối tượng người học, mục tiêu, chương trình và mục đích khóa học. Rõ ràng, quan sát mọi người và tình huống là một công cụ cực kì giá trị. Nó đem đến cho người quan sát khả năng nhận biết các ẩn ý trong cuộc trò chuyện, phỏng vấn, thuyết trình và ở bất cứ nơi đâu bạn cũng có thể phản ứng với tình huống khéo léo hơn. Đây được xem là công cụ mang thương hiệu của KNQS kết hợp tư duy (The Mentalist). Để tìm cách làm sao huấn luyện não bộ của người học có được trực giác tốt, Eades (2015) đã đưa ra hai giá trị cốt lõi trong việc thực hành ngôn ngữ là Quan sát và Suy luận - điều này cũng giúp cho nghiên cứu KN thứ 5 (KNQS) trong dạy và học tiếng Anh có cơ sở để tiến hành.

Theo Jeya (2015), khả năng sử dụng tiếng Anh là tập hợp những quy tắc, cách ứng xử, tương tác được đúc kết bằng những kinh nghiệm trong quá trình giao tiếp hằng ngày thông qua ngôn ngữ. SV quan sát, trao đổi, tương tác thông qua việc dung nạp kiến thức với KN nghe và đọc để truyền đạt thông điệp, diễn giải ý kiến với KN nói và viết để đạt được mục đích của việc sử dụng tiếng Anh trong đời sống. KNQS trong học tiếng Anh là những khả năng SV sử dụng khi đưa và nhận các loại thông tin khác nhau một cách nhiều chiều. Nghiên cứu cũng khẳng định việc truyền đạt những ý tưởng, cảm xúc mới hoặc thậm chí là cập nhật về dự án bằng tiếng Anh, khả năng sử dụng ngôn ngữ hàn lâm trong khi lắng nghe, nói, quan sát và đồng cảm giúp SV hiểu sự khác biệt trong cách giao tiếp thông qua tương tác mặt đối mặt, trò chuyện điện thoại và truyền thông kĩ thuật số như email và mạng xã hội trong học tập và làm việc.

KNQS (Viewing skill) - KN thứ 5 trong dạy và học ngoại ngữ nói chung đã được một số các nhà nghiên cứu đề cập đến trong một thời gian. Tuy không phải là đề tài mới nhưng ở những nước mà tiếng Anh được coi như ngôn ngữ thứ 2 hoặc ngoại ngữ đã được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm và hướng tới nhằm khai thác và tìm ra những giải pháp tối ưu giúp người học nâng cao khả năng học và sử dụng ngôn ngữ một cách hiệu quả trong từng hoàn cảnh và tình huống cụ thể. Mặc dù chưa có nghiên cứu sâu và cụ thể với những đối tượng rõ ràng tại Việt Nam do phụ thuộc vào các yếu tố ngoại vi và nội vi như điều kiện học tập, trình độ đầu vào, chương trình đào tạo, các nghiên cứu đã chỉ ra những kết quả khách quan về tính hiệu quả của việc sử dụng KNQS trong việc nâng cao các KN thực hành tiếng khi học tiếng Anh.

Với những nghiên cứu liên quan đến KNQS nêu trên, kết quả của các nghiên cứu hiển nhiên và đã được ứng dụng cả vào giáo trình giảng dạy. Dù để nâng cao khả năng giao tiếp hay KN nghe, nói, đọc, viết, KNQS đều đóng vai trò quan trọng góp phần vào tính hiệu quả của việc phát triển ngôn ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng. Tuy nhiên, KNQS có thực sự được ứng dụng một cách hiệu quả hay không trong lớp học tiếng Anh là một ngoại ngữ như ở Việt Nam còn phụ thuộc và nhiều yếu tố khác. Nâng cao khả năng giao tiếp của SV khi ra trường sau khi đảm bảo vượt qua các kì thi bắt buộc trong quá trình học môn Tiếng Anh cũng là một yêu cầu thiết yếu và mục tiêu của chương trình học.

Tại Việt Nam, đã có một số nghiên cứu đề cập đến việc sử dụng KNQS trong dạy và học để nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh. Tổng Hưng Tâm (2013) thông qua nghiên cứu về “*Phát triển KN thứ 5 (KNQS) trong dạy và học ngoại ngữ*” đã nhận định KNQS là sự kết hợp và bổ trợ lẫn nhau của các giác quan và tập trung cao độ vào cái được nhìn, nghe và cảm nhận để phát ra thành lời khi theo dõi một đoạn băng, hình ảnh, trình chiếu tương tác với các phương tiện truyền thông, là cách giúp người học có những nhận xét và đưa ra những câu trả lời mang tính cá nhân, hạn định và sáng tạo cho một vấn đề cụ thể như: Thông điệp đó là gì? Thông điệp đó dành cho ai? Mục đích của thông điệp là gì?... Người học được hướng dẫn thông qua hoạt động nghe nhìn để trình bày và duy trì hội thoại một cách phù hợp và có nghĩa. Khi quan sát cách hành văn trong văn bản tiếng Anh và các nội dung được quy nạp, việc diễn giải trong quá trình viết đã khẳng định ngôn ngữ mang tính học thuật cao. Điều đó giúp nâng cao việc ứng dụng KNQS trong dạy và học tiếng Anh một cách hiệu quả.

Theo Mari (2017), năng lực quan sát trong dạy và học tiếng Anh cần được bồi đắp từng ngày giúp hình thành thói quen trong việc phân tích và tạo phản xạ phù hợp. Mặc dù chưa có nghiên cứu sâu về sử dụng KNQS trong việc dạy và học tiếng Anh tại Việt Nam một cách cụ thể nhưng các nghiên cứu trên cũng đã đề cập đến việc sử dụng KNQS trong dạy và học ngoại ngữ một cách thuyết phục. Tuy nhiên, việc áp dụng KNQS vào từng KN, từng địa

điểm hay đối tượng cụ thể không thể cho một kết quả như nhau. Bên cạnh đó, sử dụng KNQS trong việc dạy và học tiếng Anh cho SV hệ đại học cũng cần có những khảo sát và thực nghiệm cụ thể nhằm tìm ra những kết quả nghiên cứu có tính ứng dụng.

Tóm lại, KNQS là khả năng quy nạp ngôn ngữ thông qua quan sát nội dung có chủ đích; khả năng tri nhận hình ảnh, âm thanh theo tình huống; Phân tích thông tin và diễn giải ngôn ngữ tích hợp và Suy luận và phản xạ giao tiếp nhanh. Nội dung cơ bản của KNQS được mô tả trong bảng 1.

Bảng 1. Mô tả KNQS

KN thành phần	Ghi nhớ	Hiểu	Áp dụng đơn giản	Sử dụng thành thạo
Quy nạp ngôn ngữ thông qua quan sát nội dung có chủ đích	Sao chép thông tin khi nghe và đọc ngôn ngữ	Phân loại ngôn ngữ theo chủ đề	Phân biệt cách sử dụng của thông tin trực tiếp hoặc bản in	Phỏng đoán nội dung để duy trì hội thoại
Tri nhận hình ảnh, âm thanh theo tình huống	Định nghĩa ngôn ngữ theo tình huống cụ thể	Mô tả ngôn ngữ được sử dụng trong hội thoại	Giải quyết và đưa ra nội dung ngôn ngữ phù hợp với yêu cầu	Phát triển ngôn ngữ học thuật chuyên sâu
Phân tích thông tin và diễn giải ngôn ngữ tích hợp	Liệt kê các thành phần ngôn ngữ trong câu, trong hội thoại	Giải thích cách sử dụng ngôn ngữ và hình thành kiến thức cơ bản	Đặt câu hỏi để xác thực đúng sai	Đánh giá trọng tâm của hội thoại để duy trì theo tình huống
Suy luận và phản xạ giao tiếp nhanh	Ghi nhớ thông tin tạo nội dung phản xạ	Xác nhận và hiểu cách sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp	So sánh ngôn ngữ tri nhận và diễn giải	Lựa chọn ngôn ngữ phù hợp để sử dụng trong các tình huống thực

2.2. Kết quả nghiên cứu tại Học viện Chính sách và Phát triển

Nghiên cứu việc sử dụng KN thứ 5 (KNQS) trong dạy và học tiếng Anh cho SV tại Học viện Chính sách và Phát triển được chúng tôi tiến hành trong giai đoạn 1 của học kỳ I năm học 2021-2022 với hai lớp gồm 106 SV năm thứ nhất đang học giáo trình New Cutting Edge và cho thấy những kết quả khả quan.

Bảng 2. Ứng dụng KNQS trong dạy và học tiếng Anh tại Học viện Chính sách và Phát triển

TT	KNQS	Hoàn toàn đồng ý		Đồng ý		Không đồng ý		Hoàn toàn không đồng ý	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Quan sát nội dung ngôn ngữ khi học giúp ghi nhớ và hiểu nhanh hơn	30	28,3	64	60,4	12	11,3	0	0,0
2	Thông qua hình ảnh, âm thanh giúp phát triển hội thoại theo tình huống logic	25	23,5	70	66,2	11	10,3	0	0,0
3	Phân tích thông tin khi quan sát để có ngôn ngữ phù hợp duy trì hội thoại	25	23,5	55	52,0	9	8,5	17	16,0
4	Quan sát để suy luận và phản xạ giao tiếp nhanh hơn	35	33,0	60	56,7	6	5,6	5	4,7
5	Quan sát tốt giúp học tiếng Anh tốt	18	16,9	40	37,8	32	30,2	16	15,1

Thông tin từ bảng 2 đã cung cấp dữ liệu phân tích tính ứng dụng của KNQS trong dạy và học tiếng Anh tại Học viện Chính sách và Phát triển. Với nội dung “Quan sát nội dung ngôn ngữ khi học giúp ghi nhớ và hiểu nhanh hơn” có 30 SV hoàn toàn đồng ý, chiếm tỉ lệ 28,3%; 64 SV đồng ý tương đương 60,4%. Điều đó chứng tỏ việc áp dụng KNQS trong dạy và học giúp đa số SV nắm bắt ngôn ngữ nhanh hơn. 12 SV không đồng ý (chiếm tỉ lệ 11,3%) thể hiện việc áp dụng chưa hoàn toàn hiệu quả đối với một số SV. Việc “Thông qua hình ảnh, âm thanh giúp phát triển hội thoại theo tình huống logic” có 25 SV hoàn toàn đồng ý và 70 SV đồng ý chiếm tỉ lệ 23,5% và 66,2%. Kết quả này thể hiện việc duy trì KNQS sẽ giúp SV tri nhận ngôn ngữ và thực hành giao tiếp hiệu quả. Dù vẫn còn 11 SV

không đồng ý (tương đương 10,3%) nhưng nếu được hướng dẫn thực hành liên tục, việc cải thiện khả năng ngôn ngữ sẽ khả quan.

Thông qua câu hỏi khảo sát “Phân tích thông tin khi quan sát để có ngôn ngữ phù hợp duy trì hội thoại”, 25 SV hoàn toàn đồng ý, 55 SV đồng ý (tương đương 23,5% và 52%). Đây cũng là chỉ số cao so với 9 SV không đồng ý (8,5%) và 17 SV hoàn toàn không đồng ý (16%). Dựa vào KNQS, nhiều SV đã nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh một cách tự tin hơn. Số lượng SV hoàn toàn đồng ý và đồng ý với nội dung “Quan sát để suy luận và phản xạ giao tiếp nhanh hơn” (35 SV tương đương 33%; 60 SV tương đương 56,7%) đã khẳng định vai trò và tầm quan trọng của KNQS trong quá trình thụ đắc ngôn ngữ khi so sánh và lựa chọn nội dung phù hợp để duy trì hội thoại hiệu quả.

Tuy nhiên, với nội dung “Quan sát tốt giúp học tiếng Anh tốt” có 32 SV không đồng ý; 16 SV hoàn toàn không đồng ý (chiếm tỉ lệ 30,2% và 15,1%) tương quan với 18 SV hoàn toàn đồng ý và 40 SV đồng ý (tương đương 16,9% và 37,58%). Để SV áp dụng KNQS vào dạy và học tiếng Anh hiệu quả cần có thời gian, phương pháp giảng dạy phù hợp cũng như cần sự nỗ lực từ chính SV.

Để nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh, giảng viên thường xuyên sử dụng sự hỗ trợ của công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy một cách hợp lý cho từng nội dung, từng yêu cầu, mục tiêu cần đạt của từng bài học cụ thể để ứng dụng, sưu tầm, khai thác, thiết kế những nội dung có âm thanh, hình ảnh minh họa sinh động, cập nhật để SV có kiến thức đầu ra hiệu quả. Giảng viên khai thác và sử dụng tiếng Anh trong lớp học một cách thường xuyên, kết hợp thiết kế các handouts phù hợp và có tính thách thức vừa phải với trình độ của SV. Tiếp nhận và xử lý phản hồi trong quá trình giảng dạy để điều chỉnh hợp lý với từng lớp hoặc từng nhóm cụ thể. Khuyến khích tinh thần tự học, tự tin giao tiếp và trao cho SV nhiều cơ hội thực hành ngôn ngữ hơn. Cung cấp các website học tiếng Anh giao tiếp có uy tín và chất lượng để SV có nhiều cơ hội luyện tập hơn.

Trong quá trình giảng dạy, giảng viên đã ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học như: thiết kế các giáo án điện tử, sử dụng các hình ảnh minh họa bằng tranh, các đoạn videos được cập nhật để phù hợp với tính thời sự của thông tin. Điều này đã giúp SV thấy hứng thú và tích cực tham gia vào các hoạt động học trên lớp, đặc biệt tần suất tương tác giữa giảng viên với SV, giữa SV với SV nhiều hơn. SV tự tin hơn khi đưa ra ý kiến và trình bày quan điểm thông qua hoạt động nói và viết dựa trên những hình ảnh, âm thanh cũng như những hoạt động minh họa từ phần trình chiếu PowerPoint cho từng phần học. Khi được hỏi “*Các em thấy khả năng sử dụng tiếng Anh của mình có tốt hơn sau 3 tuần học không?*”, đa số SV được hỏi đều trả lời “*Lúc đầu chúng em sợ sai nên chưa dám nói nhiều hay viết dài nhưng nội dung bài giảng rất thú vị và chúng em thích học tiếng Anh hơn*”. Với câu hỏi “*Các em mong muốn rèn và thực hành tiếng Anh như thế nào?*”, SV đã đưa ra các gợi ý như “*Được cung cấp các nội dung nghe và đọc một cách sinh động*”; “*Được phân nhóm với các bạn học tốt hơn khi thực hành nói và viết*”. Đây là cơ sở để khẳng định sử dụng KNQS khi quy nạp ngôn ngữ thông hình ảnh, âm thanh trong giảng dạy tiếng Anh, hay đa dạng các hoạt động cho SV tham gia và học hỏi từ các bạn có tác dụng giúp SV phân tích những nội dung và thực hành hiệu quả.

Với những nỗ lực của giảng viên khi lựa chọn các thủ thuật, phương pháp giảng dạy phù hợp, thiết kế các hoạt động hấp dẫn, thú vị, lắng nghe nguyện vọng học tập của SV để điều chỉnh nội dung cũng như các yêu cầu hợp lý, SV đã phát huy tối đa KNQS trong phát triển khả năng tiếng Anh một cách hiệu quả trong quá trình học tập, rèn luyện và thực hành ngôn ngữ trong lớp học. Việc được tiếp xúc với các tình nguyện viên đến giảng dạy và trợ giảng trong quá trình thực hành cũng là một yếu tố quan trọng gây hứng thú cho SV và giúp SV tự tin giao tiếp hơn.

Với đặc thù là Học viện đào tạo các môn KT-XH nên khả năng sử dụng tiếng Anh của SV nói chung không đồng đều do các em đến từ nhiều vùng miền khác nhau. Trong mục tiêu nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh cho SV, KNQS đã hỗ trợ khá lớn trong quá trình dạy, học và thực hành ngôn ngữ, giúp cho SV tổng hợp kiến thức nhanh, có dự đoán và ứng dụng thực hành ngôn ngữ trong các tình huống cụ thể một cách phù hợp và đạt kết quả giao tiếp cao.

Trên thực tế, việc sử dụng KN thứ 5 (KNQS) trong phát triển khả năng tiếng Anh cho SV tại Học viện Chính sách và Phát triển bước đầu đã phát huy hiệu quả. Mặc dù đây không phải là mô hình hoàn toàn mới nhưng giảng viên đã nỗ lực thiết kế, trình chiếu và cung cấp những hình ảnh, thông tin cập nhật, phù hợp với thị hiếu của lứa tuổi để thu hút SV vào các hoạt động học tích cực. Tiếng Anh được sử dụng liên tục trong từng tiết học, SV được thực hành tối đa một cách tự nhiên và sáng tạo. Dựa trên nội dung bài học, giảng viên tổ chức hoạt động thảo luận để khuyến khích SV ôn tập lại kiến thức, chia sẻ ý tưởng về một sự kiện hoặc tìm một giải pháp cho một vấn đề, thảo luận đồng ý hoặc phản đối, trình bày hoặc tranh luận khi đưa ra quan điểm, đặt câu hỏi, diễn giải ý tưởng, giúp đỡ nhau có được kết quả học tốt hơn trong từng phần của bài học. KNQS được hình thành, phát triển và ứng dụng trong học ngôn ngữ giúp tăng sự tự tin trong giao tiếp; cung cấp cơ hội tối đa trong môi trường học tiếng phong phú với

nhiều bài tập thực hành khác nhau, tăng thời lượng tương tác của SV với các câu hỏi gợi ý từ khó đến dễ; không sửa lỗi phát âm thường xuyên và tăng cường giám sát để tất cả SV tham gia vào hoạt động theo hướng dẫn.

3. Kết luận

KN thứ 5 (KNQS) đã khẳng định vị thế trong việc nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ trong quá trình quy nạp và diễn giải. Bản chất của KN thứ 5 là ứng dụng KNQS trong quá trình học tập để nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh, giúp SV tri nhận ngôn ngữ học thuật một cách hệ thống, khoa học; cũng như có tính tương tác cao nhằm mang lại kết quả tối ưu cho quá trình giao tiếp. SV phát triển một cách tích cực vốn từ vựng, ngữ pháp thông qua việc thụ đắc ngôn ngữ và ứng dụng trong các tình huống thực, làm cho việc học có ý nghĩa và thú vị hơn.

Không thể phủ nhận vai trò quan trọng của việc ứng dụng và duy trì KN thứ 5 (KNQS) trong phát triển khả năng sử dụng tiếng Anh của SV giúp cho việc tổng hợp, phân tích và phản xạ ngôn ngữ nhanh, tiếng Anh được hình thành một cách logic theo đường hướng giao tiếp thực. Tùy theo từng nội dung bài giảng, đối tượng, trình độ và khả năng của từng lớp để thiết kế nội dung, lựa chọn và cung cấp âm thanh, hình ảnh trình chiếu có tính khắc sâu mang lại hiệu quả thực hành tiếng sáng tạo, tự nhiên, hỗ trợ học cho từng cá nhân, theo cặp hoặc theo nhóm một cách tốt hơn. SV có khả năng tạo ra các ý tưởng nhanh trong thời gian giới hạn tùy thuộc vào ngữ cảnh với những suy nghĩ đa chiều.

Xác định KNQS là một trong những KN tổng hợp quan trọng trong quá trình nâng cao khả năng tiếng Anh cho SV góp phần nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh trong cuộc sống một cách hiệu quả và có khả năng phản xạ ngôn ngữ tốt hơn trong từng ngữ cảnh thực trong và sau khi ra trường.

Tài liệu tham khảo

- Eades, D. (2015). Taking Evidence from Aboriginal Witnesses Speaking English: Some Sociolinguistic Considerations. *Precedent*, 126, 44-48.
- Ignatius (2012). *Applying Observation Skills in Language Teaching and Learning to Improve Communicative Ability*. Doctoral Thesis, Liceo De Cagayan University, Philippines.
- Jeya, V. (2015). *Advanced Skills for Communication in English: Book I*. Publisher: New Century Book House.
- Kathi, J., & Connie, M. (2007). *Visual Literacy: Viewing Skills and Methods of Visually Representing*. 40th Annual Conference in March 15-17. Virginia State Reading Association, USA.
- Mari, K. (2017). *Teachers' Beliefs and Practices in Assessing the Viewing Skills of ESL Learners*. National University Press, Philippines.
- Melisa, A. (2011). *The Six Language Arts Skills: Reading, writing, speaking, listening, viewing, and visually representing*. American Indian Studies at San Francisco State University, USA.
- Tổng Hưng Tâm (2013). Phát triển kỹ năng thứ 5 (kỹ năng quan sát) trong dạy và học ngoại ngữ. *Tạp chí Giáo dục*, 310, 44-46; 49.
- Troseth, G., Strouse, G., & Johnson, C. (2017). *Early Digital Literacy: Learning to Watch, Watching to Learn*. Elsevier Academic Press. <https://doi.org/10.1016/B978-0-12-809481-5.00002-X>
- William, V. (2013). *Technology for Literacy Teaching and Learning*. Houghton Mifflin Company College Division Boston, MA Thesis.
- Yvonne, C. (2005). *Speaking, Listening and Viewing*. Michigan Department of Education, Michigan University, USA.